

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIA LÂM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 14/6/2021

V/v: “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hồng Quang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

2. Bà Nguyễn Thị Nga

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Lưu Văn A-Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 93/2021/TLST – HNGĐ ngày 12/3/2021 về tranh chấp: “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/5/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị DTH, sinh năm 1985; HKTT và chỗ ở: Thôn Kim Âu, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

- *Bị đơn:* Anh VNH, sinh năm 1979; HKTT: Thôn Kim Âu, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội; chỗ ở: Thôn Lòi, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. “Vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa, DTH trình bày:* Chị kết hôn với VNH trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 15/3/2008 tại UBND xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau bình thường đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và chồng DTH có người đàn bà khác cho dù DTH và các con hết lòng khuyên can níu kéo nhưng VNH vẫn kiên

quyết bỏ 03 mẹ con, vào tháng 04/2019 cho đến nay vợ chồng sống ly thân không còn quan hệ gì.

Nay chị xác định không còn tình cảm với chồng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung là cháu VDT, sinh ngày 30/11/2008 và cháu VPL, sinh ngày 11/9/2013. Hiện nay, cả 02 cháu đang ở với mẹ. Khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi 02 cháu. Không yêu cầu chồng cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung vợ chồng: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

VNH không có văn bản trình bày ý kiến của mình gửi Tòa án mặc dù đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm:* Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành; về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho DTH được ly hôn VNH; về con chung: Giao 02 cháu cho DTH nuôi dưỡng; về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về tố tụng: Về thẩm quyền giải quyết vụ án do bị đơn có nơi cư trú tại xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình nên Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

VNH vắng mặt lần hai nên căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt VNH.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng bất đồng quan điểm sống, VNH bỏ đi với người phụ nữ khác không quan tâm đến vợ con. Năm 2019 cho đến nay vợ chồng sống ly thân cắt đứt hẳn quan hệ tình cảm, sinh lý. Vì vậy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của DTH với VNH là có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung vợ chồng:

Xét thấy DTH nuôi dưỡng hai cháu ổn định nhiều năm, bảo đảm việc dạy dỗ, học tập, nuôi dưỡng; đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên; mặt khác nguyện vọng của hai cháu đều muốn ở với mẹ nên giao cho DTH nuôi hai cháu để các cháu ổn định phát triển tâm sinh lý và học tập là có căn cứ. DTH không yêu cầu VNH cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với VNH.

[4]. Về tài sản chung vợ chồng: DTH không yêu cầu giải quyết, VNH không có ý kiến gì nên Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các điều 28, 35, 39, khoản 4 Điều 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;  
Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị DTH được ly hôn với anh VNH.
2. Về con chung: Giao cháu VDT, sinh ngày 30/11/2008 và cháu VPL, sinh ngày 11/9/2013 cho chị DTH nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với VNH cho đến khi các VDT niên hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

VNH có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung vợ chồng: Không xem xét giải quyết.
4. Về án phí: DTH phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2010/0005853 ngày 12/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.
5. Về quyền kháng cáo: DTH có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; VNH có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết Bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND h. Gia Lâm;
- Chi cục THADS h. Gia Lâm;
- TANDTP. Hà Nội;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án;
- Lưu: Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Hồng Quang**